

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2025-2026

- Căn cứ Hướng dẫn số 625/SGDDĐT-GDTrH ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2025-2026;

- Căn cứ Kế hoạch số 295/KH-ĐTH ngày 5 tháng 9 năm 2025 của trường THPT Đình Tiên Hoàng về ban hành kế hoạch hoạt động năm học 2025-2026;

Chuyên môn Trường THPT Đình Tiên Hoàng xây dựng Kế hoạch chuyên môn năm học 2025-2026 với các nội dung như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT); triển khai dạy học 2 buổi/ngày có đủ điều kiện theo quy định.

2. Xây dựng cơ sở vật chất, bố trí sắp xếp phòng học, thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu phục vụ dạy học; phân công chuyên môn phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị; tiếp tục đề xuất tuyển dụng giáo viên còn thiếu, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; thực hiện công tác hướng nghiệp, định hướng chọn nhóm môn học lựa chọn phù hợp với nhà trường.

3. Đổi mới công tác quản lý chuyên môn, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục, các cuộc thi, kỳ thi; cử giáo viên, học sinh tham gia các kỳ thi do sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc.

4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tại đơn vị; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; tổ chức giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh khối 12; năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường nhà trường; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; tập trung tham mưu cấp ủy Chi bộ vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Chi bộ với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của nhà trường.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ



1. Tổ chức cho học sinh lựa chọn các môn lựa chọn; các chuyên đề do nhà trường xây dựng đảm bảo khoa học, công khai, minh bạch phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên tại đơn vị. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT.

2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường của nhà trường thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường trong kế hoạch giáo dục của các môn học, hoạt động giáo dục; các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch lưu ý việc xây dựng phân phối chương trình phù hợp với tình hình của tổ; giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân thiết thực; xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với năng lực học sinh.

3. Xây dựng Kế hoạch cần thể hiện rõ phương án huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; nhà trường phân công giáo viên và xây dựng thời khóa biểu phù hợp với điều kiện đơn vị; xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cần quan tâm đến việc phân hóa đối tượng học sinh, có giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức ôn tập hiệu quả cho học sinh thi Tốt nghiệp 2026, hỗ trợ học sinh có kết quả học tập chưa đạt yêu cầu theo quy định.

4. Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục STEM/STEAM; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác trong các môn học.

5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học. Các tổ chuyên môn, giáo viên lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

6. Các tổ chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các buổi thảo luận, các buổi sinh hoạt chuyên môn nhằm

trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường trao đổi giáo viên với giáo viên các trường trong cụm chuyên môn.

7. Tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

8. Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi tại các tổ chuyên môn, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

9. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá; Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

- Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển năng lực học sinh, bảo đảm gắn với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động.



- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn hướng nghiệp bảo đảm đủ về số lượng, có chuyên môn phù hợp và được bồi dưỡng thường xuyên; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về kỹ năng tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

10. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường.

Thực hiện các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” tại đơn vị; xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số tại đơn vị. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

Triển khai và tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

11. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc

Bổ trí kinh phí bảo đảm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc tại đơn vị. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với giáo viên, học sinh người dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện các hoạt động giáo dục đặc thù, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2021–2030 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 và Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở kế hoạch này, các tổ chuyên môn, giáo viên triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn năm học 2025-2026. Trong quá trình tổ chức triển

khai thực hiện nhiệm vụ cụ thể, nhà trường xây dựng kế hoạch chi tiết cho việc tổ chức các kì thi cuộc thi riêng.

Kèm theo Kế hoạch là Phụ lục Kế hoạch công tác chuyên môn, bảng số tiết theo lớp năm học 2025-2026.

Trong quá trình thực hiện công tác chuyên môn nếu gặp vướng mắc, Tổ chuyên môn, từng bộ phận báo cáo trực tiếp với Ban giám hiệu để cùng thảo luận, nghiên cứu kịp thời điều chỉnh hợp lý.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Các Tổ chuyên môn;
- Website trường;
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Văn Thông



PHỤ LỤC

(Kèm theo Kế hoạch số 310/ĐTH-CM ngày 09 tháng 9 năm 2025 của trường THPT Đinh Tiên Hoàng)

DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

Tháng	NỘI DUNG
8/2025	- Xây dựng kế hoạch hoạt động đầu năm học mới; - Cử giáo viên tham gia các lớp tập huấn do Sở tổ chức. - Phân công chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm. - Phân lớp, thống kê số lượng học sinh đầu năm học, chuyển học sinh trên smas. - Tuyển sinh bổ sung đợt 2 - Tiếp nhận và xây dựng kế hoạch bổ sung kiến thức đối cho học sinh chuyển trường. - Giới thiệu giáo viên tham gia tổ nghiệp vụ bộ môn. - Tổ chức dạy học từ ngày 06/9.
Tháng 9/2025	- Điều chỉnh chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm. - Bố trí lớp cho học sinh học lại, thống kê số lượng học sinh đầu năm học. - Tổ chức triển khai dạy theo tài liệu mới môn GDDP - Lập kế hoạch chuyên môn năm học 2025-2026. - Hoàn thành xây dựng khung KHGD dạy học 35 tuần ở tất cả các môn và chuyên đề học tập. - Tuyển sinh bổ sung, bố trí lớp học cho học sinh duyệt TS bổ sung - Dự tổng kết nhiệm vụ trung học năm học 2024-2025 - Điều chỉnh chuyên môn và TKB (nếu có) - Xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập cho học sinh tham gia Cuộc thi giải toán trên máy tính cầm tay cấp tỉnh. - Phân công công môn học, tiết học cho lớp, trường trên Smas - Xây dựng KH và triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên. - Cử giáo viên tham gia tập huấn theo kế hoạch của sở GDĐT - Xây dựng KH và triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ - Kiểm tra sổ đầu bài
10/2025	- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn và của cá nhân giáo viên – lần 1/kì 1 (TCM kiểm tra). - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi khối 12 (nếu có). - Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học. - Dự giờ thao giảng (kế hoạch và đợt xuất). - Xây dựng kế hoạch Tổ chức thi GV giỏi cấp trường - Sinh hoạt chuyên môn định kỳ, thao giảng cụm. - Tham gia bồi dưỡng, tập huấn giáo viên theo kế hoạch của Sở. - Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra giữa kỳ I

	- Kiểm tra hồ sơ khối 12 lần 1 - Xây dựng kế hoạch và cử giáo viên hướng dẫn hội thi KHKT caaops tỉnh. - Kiểm tra sổ đầu bài tháng 10
Tháng 11/2025	- Tham gia bồi dưỡng, tập huấn giáo viên theo kế hoạch của Sở. - Tổ chức kiểm tra giữa kỳ các môn tập trung - Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn theo định kỳ. - Dự giờ thao giảng (kế hoạch và đột xuất). - Phát động thi đua chào mừng ngày NGVN. - Tổ chức thi HS giỏi khối 11 (nếu có) - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm - Tham gia thi học sinh giỏi máy tính cầm tay (nếu có) - Kiểm tra sổ đầu bài tháng 11
12/2025	- Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối kỳ I - Tiếp tục ôn tập lớp 12, bồi dưỡng HSG lớp 11 và 12. - Chuẩn bị kế hoạch, tổ chức kiểm tra cuối học học kỳ I. - Kiểm tra hồ sơ cá nhân giáo viên lần 2, học kỳ 1 (TCM). - Tha gia kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp12 (nếu có). - Thực hiện các nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra nếu có - Tham gia tập huấn do sở GDĐT tổ chức - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm - Đánh giá trường chuẩn
01/2026	- Tổ chức kiểm tra học kỳ I - Hoàn thành Sổ điểm theo dõi và đánh giá học kỳ I, sổ ghi đầu bài học kỳ 1; hoàn thành sơ kết học kỳ 1. - Tham các phong trào do sở GDĐT tổ chức - Triển khai KH bồi dưỡng HSG 11(nếu có). - Giải quyết hồ sơ học sinh chuyển trường cho học sinh - Giải quyết chuyển trường cho học sinh - Tiếp nhận giáo viên, phân công chuyên môn gv mới tuyển dụng - Kiểm tra và chốt sổ sổ đầu bài kỳ I - Kiểm tra và hoàn thành hồ sơ 12 lần 2
Tháng 02/2026	- Hoàn thành các báo cáo - Hoàn thành hồ sơ 12. - Thống kê số lượng học sinh sau Tết. - Xây dựng kế hoạch vận động học sinh ra lớp sau tết - Sinh hoạt chuyên môn cụm - Dự giờ thao giảng (kế hoạch và đột xuất). - Tham gia tập huấn do sở GDĐT tổ chức

	- Hoàn thành hồ sơ giáo viên thi GVDG cấp tỉnh
3/2026	- Đăng ký học sinh dự thi HSG lớp 11 cấp tỉnh (nếu có). - Các tổ chuyên môn tổ chức Báo cáo chuyên đề BDTX ở tổ chuyên môn. - Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra giữa kỳ II. - Chuẩn bị hồ sơ dự thi THPT quốc gia cho học sinh lớp 12; tư vấn thi tốt nghiệp THPT 2026. - Triển khai công tác thi THPT cho học sinh lớp 12. - Rà soát chương trình khối 12. - Tổ chức dự giờ thao giảng tại các tổ chuyên môn - Cử giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh - Tham gia tập huấn do sở tổ chức - Kiểm tra hồ sơ và chốt hồ sơ lớp 12 lần 3 - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm
4/2026	- Cử học sinh tham gia thi HSG cấp tỉnh lớp 11 (nếu có). - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của cá nhân giáo viên – lần 2/kì 2(TCM kiểm tra). - Hoàn thành đánh giá BDTX ở tổ chuyên môn và ở trường. - Chuẩn bị Kế hoạch cho việc kiểm tra học kỳ 2 lớp 12. - Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối kỳ II. - Hoàn thành dữ liệu dự thi Tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12. - Tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT lớp 12. - Xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào 10 - Tham gia tập huấn do sở tổ chức - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm - Hướng dẫn học sinh đăng ký dự thi TN 2026
5/2025	- Tổ chức kiểm tra học kỳ II. - Chuẩn bị tất cả mọi công việc cho tổng kết năm học. - Chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT 2026; kiểm tra điều kiện dự thi của học sinh lớp 12. - Tổng kết công tác Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên; báo cáo kết quả BDTX về Sở GDĐT. - Thực hiện tuyển sinh vào 10 năm học 2025-2026. - Triển khai ôn tập lớp 12. - Báo cáo kết quả thực hiện công tác chuyên môn năm học. - Kiểm tra chéo hồ sơ chủ nhiệm lớp 12. - Gửi danh sách giáo viên coi thi TN 2026
6/2026	- Chuẩn bị kỳ thi tốt nghiệp THPT 2026 (theo lịch của Bộ GD). - Tuyển sinh vào 10 - Tổ chức thi tốt nghiệp. - Tham gia tập huấn do sở GDĐT tổ chức

	- Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025
	- Tổ chức ôn tập và kiểm tra lại cho học sinh 10,11.
	- Đánh giá chuẩn giáo viên.
	- Thực hiện coi thi chấm thi
	- Thực hiện các báo cáo theo quy định
7/2026	- Duyệt tuyển sinh 10 (theo lịch)
	- Trục hệ theo quy định
	- Tham gia tập huấn do sở GDĐT tổ chức.
	- Hướng dẫn thí sinh đăng ký nguyện vọng tuyển sinh ĐH, CĐ (theo lịch)
	- Tham gia học chính trị hè

KHUNG KẾ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC LỚP 10 -2025-2026

Học kỳ 1: 18 tuần, học kỳ 2: 17 tuần

(Kèm theo Kế hoạch số 310 /ĐTH-CM ngày 09 tháng 9 năm 2025 của trường THPT Đinh Tiên Hoàng)

Nội dung	Môn học/ Hoạt động giáo dục	Lớp 10A1-Môn học bắt buộc và Các môn lựa chọn: Lý, Hóa Sinh, Tin. Cụm chuyên đề: Lý, Hóa, Sinh.			Lớp 10A2-Môn học bắt buộc và Các môn lựa chọn: Lý, Hóa, Tin. Công Nghệ Công Nghiệp, Cụm chuyên đề: Lý, Tin, Công nghệ CN			Lớp 10A3-Môn học bắt buộc và Các môn lựa chọn: Lý, Địa, GDKTPL, Công Nghệ CN, Cụm chuyên đề: Văn, Lý, Sử			Lớp 10A4-Môn học bắt buộc và Các môn lựa chọn: Lý, Địa, GDKTPL, Công Nghệ CN, Cụm chuyên đề: Văn, Lý, Sử			Lớp 10A5-Môn học bắt buộc và Các môn lựa chọn: Lý, Địa, GDKTPL, Công Nghệ Nông nghiệp. Cụm chuyên đề: Văn, Lý, Sử			Lớp 10A6-Môn học bắt buộc và Các môn lựa chọn: Lý, Địa, GDKTPL, Công Nghệ Nông nghiệp. Cụm chuyên đề: Văn, Lý, Sử		
		K1	K2	CN	K1	K2	CN	K1	K2	CN	K1	K2	CN	K1	K2	CN	K1	K2	CN
Môn bắt buộc	Toán	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
	Văn	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
	Anh	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
	Giáo dục thể chất	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
	Giáo dục QP&AN	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
	Sử	18	34	52	18	34	52	18	34	52	18	34	52	18	34	52	18	34	52
Môn học lựa chọn	Địa			0				36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
	GD KT& PL			0		36	36	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
	Lý	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
	Hóa	36	34	70	36	34	70			0			0			0			0
	Sinh	36	34	70			0			0			0			0			0
	Công nghệ			0	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
	Tin học	36	34	70	36	34	70			0			0			0			0
	Âm nhạc			0			0			0			0			0			0
	Mỹ thuật			0			0			0			0			0			0
	Cum chuyên đề Toán						0				0					0			0
Cum chuyên đề Lý	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	
Cum chuyên đề Hóa	18	17	35			0						0						0	



Chuyên đề học tập	Cụm chuyên đề Sinh	18	17	35			0			0			0			0			0
	Cụm chuyên đề Văn			0			0	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
	Cụm chuyên đề Sử			0			0	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
	Cụm chuyên đề Địa			0			0			0									0
	Cụm chuyên đề CN				18	17	35			0			0			0			0
	Cụm chuyên đề môn Tin học				18	17	35												0
Cụm chuyên đề giáo dục KT&PL				0			0			0			0			0			0
Trước kỳ thi THPT Quốc gia (Đang chờ kết quả)		53	52	105	53	52	105	53	52	105	53	52	105	53	52	105	53	52	105
Giáo dục địa phương (Môn bắt buộc)		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Môn học tự chọn				0			0			0			0			0			0
Tiếng dân tộc thiểu số				0			0			0			0			0			0
Ngoại ngữ 2				0			0			0			0			0			0
Tổng cộng		522	493	1015	522	493	1015	522	493	1015	522	493	1015	522	493	1015	522	493	1015
Số tiết trung bình		29	29	58	29	29	58	29	29	58	29	29	58	29	29	58	29	29	58

Sơn Tây, ngày 09 tháng 9 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG THPT ĐINH TIẾN HOÀNG
 PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 Nguyễn Văn Phòng

TỈNH QUẢNG

KHUNG KẾ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC LỚP 11 -2025-2026

Học kỳ 1: 18 tuần, học kỳ 2: 17 tuần

(Kèm theo Kế hoạch số 310 /ĐTH-CM ngày 09 tháng 9 năm 2025 của trường THPT Đinh Tiên Hoàng)

Nội dung	Môn học/ Hoạt động giáo dục	Lớp 11B1-Môn học bắt buộc và Các môn lựa chọn: Lý, Hóa Sinh, Tin, Cụm chuyên đề: Lý, Hóa, Sinh.			Lớp 11B2-Môn học bắt buộc và Các môn lựa chọn: Lý, Hóa, Sinh, Tin, Cụm chuyên đề: Lý, Hóa, Sinh.			Lớp 11B3-Môn học bắt buộc và Các môn lựa chọn: Lý, Hóa, Tin, Công Nghệ công nghiệp. Cụm chuyên đề: Lý, Hóa, Công nghệ.			Lớp 11B4- Môn học bắt buộc và Địa, Giáo dục kinh tế pháp luật, Tin, Công Nghệ Nông nghiệp. Cụm chuyên đề: Văn, Địa, Tin			Lớp 11B5-Môn học bắt buộc và Địa, Giáo dục kinh tế pháp luật, Tin, Công Nghệ Nông nghiệp. Cụm chuyên đề: Văn, Địa, Tin			Lớp 11B6-Môn học bắt buộc và Địa, Giáo dục kinh tế pháp luật, Tin, Công Nghệ Nông nghiệp. Cụm chuyên đề: Địa, Tin, Công NN		
		K1	K2	CN	K1	K2	CN	K1	K2	CN	K1	K2	CN	K1	K2	CN	K1	K2	CN
Môn bắt buộc	Toán	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
	Văn	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
	Anh	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
	Giáo dục thể chất	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
	Giáo dục QP&AN	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
	Sử	18	34	52	18	34	52	18	34	52	18	34	52	18	34	52	18	34	52
Môn học lựa chọn	Địa			0			0			0			0			0			0
	GD KT& PL			0			0			0			0			0			0
	Lý	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
	Hóa	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
	Sinh	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
	Công nghệ			0						0						0			
	Tin học	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
	Âm nhạc			0			0			0			0			0			0
	Mỹ thuật			0			0			0			0			0			0
	Cụm chuyên đề Toán						0						0						0
	Cụm chuyên đề Lý	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
	Cụm chuyên đề Hóa	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
	Cụm chuyên đề Sinh	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35



Chuyên đề học tập																
	Cụm chuyên đề Văn		0			0			0		18	17	35	18	17	35
	Cụm chuyên đề Sử		0			0			0				0			0
	Cụm chuyên đề Địa		0						0		18	17	35	18	17	35
	Cụm chuyên đề CN			18	17	35	18	17	35				0	18	17	35
	Cụm chuyên đề môn Tin học									18	17			18	17	
	Cụm chuyên đề giáo dục KT&PL		0			0			0				0			0
Hoạt động giáo dục thực hành (Trung tâm)		53	52	105	53	52	105	53	52	105	53	52	105	53	52	105
Giáo dục địa phương (Môn bắt buộc)		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Môn học tự chọn			0				0			0			0			0
Tiếng dân tộc thiểu số			0				0			0			0			0
Ngoại ngữ 2			0				0			0			0			0
Tổng cộng		522	493	1015	522	493	1015	522	493	1015	522	493	1015	522	493	1015
Số tiết trung bình		29	29	58	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29

Sơn Tây, ngày 09 tháng 9 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Chương

KHUNG KẾ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC LỚP 12 -2025-2026

Học kỳ 1: 18 tuần, học kỳ 2: 17 tuần

(Kèm theo Kế hoạch số 310 /ĐTH-CM ngày 09 tháng 9 năm 2025 của trường THPT Đinh Tiên Hoàng)

Nội dung	Môn học/ Hoạt động giáo dục	Lớp 12C1-Môn học bắt buộc và các môn Lý, Hóa, Sinh, Tin chuyên đề môn Lý, Hóa, Sinh			Lópp 12C2-Môn học bắt buộc và các môn Lý, Hóa, Sinh, Công nghệ Công Nghiệp, cụm chuyên đề Lý, Hóa, CN công nghiệp			Lớp 12C3-Môn học bắt buộc và các môn Địa, Lý, GĐKTPL, Tin cụm chuyên đề môn Văn, Lý, Địa			Lớp 12C4- Môn học bắt buộc và các môn Địa, Hóa, Sinh, CN Nông nghiệp cụm chuyên đề môn Hóa, Sinh Công nghệ NN			Lớp 12C5-Môn học bắt buộc và các môn Địa, Hóa, Sinh, CN Nông nghiệp cụm chuyên đề môn Hóa, Sinh, Công nghệ NN		
		K1	K2	CN	K1	K2	CN	K1	K2	CN	K1	K2	CN	K1	K2	CN
Môn bắt buộc	Toán	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
	Văn	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
	Anh	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
	Giáo dục thể chất	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
	Giáo dục QP&AN	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Môn học lựa chọn	Sử	18	34	52	18	34	52	18	34	52	18	34	52	18	34	52
	Địa			0			0	36	34	70	36	34	70	36	34	70
	GĐ KT& PL			0			0	36	34	70			0			0
	Lý	36	34	70	36	34	70	36	34	70			0			0
	Hóa	36	34	70	36	34	70				36	34	70	36	34	70
	Sinh	36	34	70	36	34	70			0	36	34	70	36	34	70
	Công nghệ			0	36	34	70			0	36	34	70	36	34	70
	Tin học	36	34	70			0	36	34	70			0			0
	Âm nhạc			0			0			0			0			0
	Mỹ thuật			0			0			0			0			0
	Cụm chuyên đề Toán			0			0			0			0			0
	Cụm chuyên đề Lý	18	17	35	18	17	35	18	17	35			0			0
	Cụm chuyên đề Hóa	18	17	35	18	17	35			0	18	17	35	18	17	35
	Cụm chuyên đề Sinh	18	17	35			0			0	18	17	35	18	17	35



Chuyên đề học tập	Cum chuyên đề Văn			0						0									0
	Cum chuyên đề Sử			0				0		0									0
	Cum chuyên đề Địa			0				0		18	17	35							0
	Cum chuyên đề CN					18	17	35					18	17	35	18	17		35
	Cum chuyên đề Tin học	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Cum chuyên đề giáo dục KT&PL			0				0				0			0				0
Hoạt động giao dục bao buộc (Dùng một số tiết chào cờ và một số tiết sinh hoạt, còn lại tổ chức hoạt động trải nghiệm theo buổi (Môn bắt buộc)																			
	Giáo dục địa phương (Môn bắt buộc)	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
	Môn học tự chọn			0			0			0			0			0			0
	Tiếng dân tộc thiểu số			0			0			0			0			0			0
	Ngoại ngữ 2			0			0			0			0			0			0
	Tổng cộng	522	493	1015	522	493	1015	522	493	1015	522	493	1015	522	493	1015	522	493	1015
	Số tiết trung bình	29	29	58	29	29	58	29	29	58	29	29	58	29	29	58	29	29	58

Sơn Tây, ngày 09 tháng 9 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Thông

